

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Thẩm phán ra Quyết định Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án:
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Trịnh Hạnh H và anh Nguyễn Hà T;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 08 tháng 5 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau giải quyết việc Hôn nhân và gia đình về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Những người yêu cầu:

1. Chị Trịnh Hạnh H, sinh năm 1991

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Số 52A, ngõ 218 phố C, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Hà T, sinh năm 1990

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Số 23 phố B, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Hạnh H và anh Nguyễn Hà T.

- Về con chung: Chị H và anh T xác nhận có một con chung là Nguyễn Minh C, sinh ngày 29/6/2017. Giao con chung cho chị Trịnh Hạnh H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 5/2022 đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): chị H, anh T đều trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: chị H, anh T đều xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: chị H, anh T không phải nộp lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Hòa